TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/DS-ST
Ngày 05 – 02 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Diện

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Cái Nước, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa***: Bà Trần Bích Trâm – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 330/2023/TLST- DS, ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Văn H - Sinh năm: 1977 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.
- Bị đơn: Bà Dương Thị K – Sinh năm: 1983 (xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 10 năm 2023 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn ông Dương Văn H trình bày:

Vào ngày 01/9/2013, bà Dương Thị K có hỏi vay của ông số tiền 10.000.000 đồng, khi vay có làm biên nhận cho ông giữ. Trong thời gian mười ngày sẽ trả lại 11.000.000 đồng. Tuy nhiên đã hết thời gian cam kết nhưng bà K không trả lại tiền cho ông.

Nay ông khởi kiện yêu cầu bà Dương Thị K trả lại cho ông số tiền 10.000.000 (Mười triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất.

Tại biên bản làm việc ngày 12/12/2023 bà Dương Thị K trình bày: Bà thừa nhận bà có hỏi vay tiền của ông Dương Văn H số tiền 10.000.000 đồng. Biên nhận ngày 01/9/2023 là do bà viết và ký tên đưa cho ông H giữ. Bà hứa 10 ngày sẽ trả lại cho ông H 11.000.000 đồng. Tuy nhiên, hoàn cảnh khó khăn bà không có tiền trả cho ông H như cam kết. Nay ông H khởi kiện bà ra Tòa án bà đồng ý trả lại cho ông H số tiền 10.000.000 đồng. Do bận công việc bà không có điều kiện tham gia phiên tòa nên bà yêu cầu Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà.

Tại phiên tòa ông Dương Văn H trình bày do nhầm lẫn trong lúc làm đơn nên ông ghi tên bị đơn là Dương Thị K . Nay ông xác định ông yêu cầu bà Dương Thị K trả lại cho ông số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Tại biên bản làm việc ngày 12/12/2023 bà Dương Thị K trình bày: Bà thừa nhận biên nhận nợ ngày 01/9/2023 là do bà viết và đưa cho ông H giữ. Bà là người hỏi vay ông H 10.000.000 đồng, cam kết 10 ngày sẽ trả lại cho ông H 11.000.000 đồng. Tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn nên bà không có khả năng trả lại tiền cho ông H. Nay ông H kiện bà ra Tòa án bà thừa nhận bà có nợ ông H số tiền 10.000.000 đồng và đồng ý trả lại cho ông H 10.000.000 đồng và yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Dương Thị K yêu cầu xét xử vắng mặt bà. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà Dương Thị K.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:* Ông Dương Văn H nộp đơn khởi kiện bà Dương Thị K cư trú tại ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau yêu cầu trả lại số tiền vay còn thiếu. Như vậy, quan hệ tranh chấp được xác định là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Văn H yêu cầu bà Dương Thị K trả lại số tiền còn nợ là 10.000.000 đồng

Bà Dương Thị K thừa nhận có nợ ông H số tiền 10.000.000 đồng và đồng ý trả lại cho ông Dương Văn H số tiền 10.000.000 đồng.

Căn cứ vào tất cả tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Việc bà Dương Thị K có hỏi vay của ông Dương Văn H số tiền 10.000.000 đồng là có thật, biên nhận ngày 01/9/2023 bà K thừa nhận do bà viết có ký và ghi rõ họ tên vào biên nhận đưa cho ông H giữ. Cả nguyên đơn và bị đơn thống nhất vào ngày 01/9/2023 bà Dương Thị K có hỏi vay của ông Dương Văn H số tiền 10.000.000 đồng, cam kết mười ngày sau sẽ trả lại 11.000.000 đồng nhưng đến nay bà K vẫn chưa trả được cho ông H số tiền 10.000.000 đồng, đây là sự thật không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Như vậy,

có cơ sở xác định bà K còn nợ ông H 10.000.000 đồng và đến nay chưa trả được cho ông H1 là bà K đã vi phạm nghĩa vụ tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Dương Thị K trả lại cho ông Dương Văn H số tiền vốn vay còn nợ là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng).*

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thanh toán số tiền vốn vay nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định pháp luật.

[3.2] Về yêu cầu tính lãi chậm thanh toán: Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là phù hợp.

[3.3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bà Dương Thị K chịu tiền án phí với số tiền là 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng),* nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Án phí đã dự nộp được nhận lại.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 227, 235, 244, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 463; 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn H đối với bà Dương Thị K.

Buộc bà Dương Thị K có trách nhiệm trả cho ông Dương Văn H số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng).*

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà K chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Dương Thị K chịu án phí với số tiền là 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng),* nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Dương Văn H không phải chịu án phí. Ông Dương Văn H có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0009550 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Cái Nước, được nhận lại toàn bộ. Nhận tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cái Nước khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy đinh tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Ngân